

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 23/2018/ QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghĩa Đàn, ngày 30 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2018 giữa:

-Nguyên đơn: Chị Phan Thị H , sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm T, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: Anh Cao Văn K, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm T, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 và Điều 110 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phan Thị H và anh Cao Văn K

2 - Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Việc nuôi con: Chị Phan Thị H và anh Cao Văn K có 01 con chung là Cao Khắc Tuấn V, sinh ngày 17/10/2014. Ly hôn thì chị H và anh K thỏa thuận giao cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Cao Khắc Tuấn V cho đến lúc con chung đã thành niên, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Anh K có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H mỗi tháng 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tính từ tháng 4 năm 2018 cho đến khi con đã thành niên, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nhưng anh K chưa thi hành thì được tính thêm lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh K có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Chia tài sản: Chị Phan Thị H và anh Cao Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị H và anh Cao Văn K thỏa thuận chị H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Chị H đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, trả lại cho chị 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng trong số tiền tạm ứng án phí ly hôn chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001060 ngày 19 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Anh Cao Văn K phải chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
 - VKSND huyện Nghĩa Đàn;
 - Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn;
 - UBND xã N, Nghĩa Đàn
- (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu Hương